

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

NGUYỄN HẢI YẾN

THƠ NÔM ĐƯỜNG LUẬT PHAN BỘI CHÂU
THỜI KỲ Ở HUẾ (TỪ 1925 ĐẾN 1940)

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã ngành: 60 22 01 21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. TRẦN THỊ LỆ THANH

Thái Nguyên, năm 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Hải Yến

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Văn – Xã hội, Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên và các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy trong suốt quá trình học tập.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giáo viên hướng dẫn TS Trần Thị Lệ Thanh đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân và bạn bè đã giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để tác giả hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Hải Yến

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN	i
MỤC LỤC.....	ii
MỞ ĐẦU.....	4
1. Lý do chọn đề tài.....	4
2. Lịch sử vấn đề	6
3. Đối tượng và mục đích nghiên cứu.....	10
4. Nhiệm vụ nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu.....	11
5. Phạm vi nghiên cứu:	11
6. Cấu trúc của luận văn:.....	12
7. Đóng góp của luận văn.....	12
NỘI DUNG	14
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG.....	14
1.1. Khái niệm thơ Nôm Đường luật.....	14
1.2. Sự vận động thể loại của Nôm Đường luật ở nửa đầu thế kỷ XX.	15
1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển của thơ Nôm Đường luật trước thế kỷ XX.	15
1.2.2. Thơ Nôm Đường luật ở nửa đầu thế kỉ XX.	19
1.3. Phan Bội Châu với Nôm Đường luật.....	20
1.3.1. Cuộc đời Phan Bội Châu.....	20
1.3.2. Sự nghiệp sáng tác của Phan Bội Châu.....	23
1.3.3. Vị trí của thơ Nôm Đường Luật Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế trong dòng văn học yêu nước nửa đầu thế kỷ XX.	25
Chương 2: BỨC CHÂN DUNG TỰ HỌA CỦA ÔNG GIÀ BẾN NGỰ TRONG NÔM ĐƯỜNG LUẬT	29
2.1. Quan điểm sáng tác và thế giới quan Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế.....	29

2.1.1. Bối cảnh lịch sử xã hội và văn học tác động đến thể giới quan Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế	29
2.1.2. Quan điểm sáng tác	34
2.1.3. Thể giới quan, nhân sinh quan	35
2.2. Thơ Nôm Đường luật và bức chân dung tự họa của ông già Bến Ngự	40
2.2.1. Vẻ đẹp tâm hồn của người chiến sĩ cách mạng.....	40
2.2.1.1. Lòng yêu nước thương dân.	40
2.2.1.2. Tâm trạng phẫn uất và lý tưởng anh hùng.	47
2.2.1.3. Tinh thần lạc quan chiến thắng hoàn cảnh.....	58
2.2.2. Vẻ đẹp tâm hồn thi sĩ với tấm lòng nhân đạo bao la.	63
2.2.2.1. Tâm hồn thi sĩ với vẻ đẹp thiên nhiên.....	63
2.2.2.2. Tấm lòng nhân đạo dành cho con người.....	68
Chương 3: THƠ NÔM ĐƯỜNG LUẬT PHAN BỘI CHÂU THỜI KỲ Ở HUẾ TỪ GÓC NHÌN NGÔN NGỮ VÀ THỂ LOẠI	76
3.1. Đặc điểm ngôn ngữ trong thơ Nôm Đường luật Phan Bội Châu	79
3.1.1. Đặc điểm từ vựng của Nôm Đường luật Phan Bội Châu.....	76
3.1.2. Dấu ấn ngữ âm và ngữ pháp trong Nôm Đường luật.....	85
3.2. Thơ Nôm Đường luật Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế và những biến đổi thể loại.....	84
3.2.1. Những biến đổi thể loại của Nôm Đường luật bát cú Phan Bội Châu.....	84
3.2.1.1. Vần	86
3.2.1.2. Nhịp điệu	87
3.2.1.3. Niêm luật	91
3.2.2. Những biến đổi thể loại của Nôm Đường luật tứ tuyệt Phan Bội Châu. ..	94
3.2.2.1. Vần	94
3.2.2.2. Nhịp điệu	95
KẾT LUẬN	96
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	99
PHỤ LỤC	106

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Thơ Đường luật được người Việt Nam sử dụng vào việc sáng tác rất sớm, trước thế kỷ X khi nền văn học trung đại Việt Nam chưa chính thức ra đời. Tới thế kỷ XIII, thơ Đường luật đã được Việt hóa và phát triển cao vào thế kỷ XV - XVI. Đến thế kỷ XVIII - XIX, người Việt Nam đã coi thơ Đường luật như chính thể thơ của dân tộc. Sang đầu thế kỷ XX, với việc sáng tác bằng chữ quốc ngữ, thơ Đường luật một lần nữa chứng tỏ sức sống lâu bền của nó. Lịch sử các thể loại thơ ca Việt Nam ghi nhận, gắn với mỗi loại chữ viết khác nhau (chữ Hán, chữ Nôm và chữ Quốc ngữ) thơ Đường luật có số phận lịch sử và những thành tựu khác nhau. Nghiên cứu thơ Đường luật, gắn với yếu tố văn tự trong một thời kỳ lịch sử hoặc một tác giả cụ thể, chính là đánh giá sức sống và thành tựu của từng bộ phận, từng tác giả thơ Đường luật Việt Nam trong tiến trình thơ ca dân tộc.

1.2. Văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX được xem là giai đoạn “*giao thời*”, với sự đấu tranh giữa thơ Cũ và thơ Mới, giữa truyền thống và cách tân, tồn tại nhiều khuynh hướng, dòng phái khác nhau. Từ góc độ thể loại, không ít người cho đây là thời điểm thơ tự do thắng thế, thơ Đường luật nói chung bị xem là hết mùa, lỗi thời. Mặc dù trong công trình nghiên cứu về *Đặc điểm thơ Đường luật Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX*, tác giả Trần Lệ Thanh đã đi đến kết luận “*Con số hơn 5000 bài thơ Đường luật của gần 400 tác giả thuộc nhiều bộ phận, nhiều tầng lớp khác nhau cho phép khẳng định sự hiện diện bề thế của thơ Đường luật Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX*”[14, tr 17] song đi sâu tìm hiểu thơ Đường luật của từng tác giả để thấy được những đóng góp riêng trong diện mạo chung ấy lại là điều mới chỉ được gọi ra chứ chưa thực hiện. Phan Bội Châu là người có số lượng thơ Đường luật nhiều hơn cả so với các tác giả đương thời như Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Ngô Đức Kế, Hồ Chí Minh, Tản Đà, Trần Tuấn Khải, Trần Huy Liệu, Lưu Trọng Lư, Hàn Mặc Tử, Quách Tấn, Bích Khê.... Trong số hàng nghìn tác phẩm để lại, sáng tác thơ Đường luật luôn chiếm số lượng vượt trội. Đặc

biệt, chỉ trong vòng 15 năm ở Huế (từ 1925 đến 1940), Phan Bội Châu đã sáng tác tới 572 bài Nôm Đường luật trên tổng số gần 800 tác phẩm giai đoạn này (nhiều hơn gấp bốn lần so với hai mươi năm trước đó). Nghiên cứu thơ Nôm Đường luật Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế, chẳng những mang đến cho người đọc một cách nghĩ, một cái nhìn mới mẻ về những đóng góp của thơ Đường luật nửa đầu thế kỷ XX nói chung, mà còn ghi nhận những đóng góp của thơ Nôm Đường luật Phan Bội Châu nói riêng trong lịch sử văn học Việt Nam.

1.3. Trong khoảng hai mươi năm đầu của thế kỷ XX, ba chữ Phan Bội Châu đã trở thành biểu tượng của niềm tin, hy vọng và tự hào đối với mỗi người Việt Nam. Mặc dù đương thời, Phan Bội Châu rất thích hai câu thơ của Viên Mai: *“Túc dạ bất vong duy trúc bạch - Lập thân tối hạ thị văn chương”* (Khuya sớm những mong ghi sử sách – lập thân hèn nhất ấy văn chương), nhưng thực tế đã để lại một sự nghiệp văn chương vô cùng đồ sộ bên cạnh sự nghiệp cách mạng vĩ đại. Trong bối cảnh *“hắc ám và buồn lạnh”* [1] của đất nước, nhà chí sĩ yêu nước họ Phan đã nhận thấy văn chương là diễn đàn duy nhất để tuyên truyền, đấu tranh cách mạng, bày tỏ chí khí và tâm trạng phẫn uất của mình trước tình cảnh nước mất nhà tan. Sáng tác văn chương với Phan Bội Châu gắn với từng giai đoạn, vừa là nhu cầu, vừa là nhiệm vụ khẩn thiết. Nếu trong thời kỳ trước và sau khi xuất dương, thơ văn Phan Bội Châu *“đốt lửa”* và *“truyền lửa”* tới muôn triệu trái tim người Việt, thì trong thời kỳ bị bắt và giam lỏng ở Huế, thơ văn của Cụ lại là một quyết tâm không nản mỏi *“thân ấy hãy còn sự nghiệp còn”*, một tâm lòng đau đáu với non sông. Rất tiếc, khi nghiên cứu sự nghiệp thơ văn Phan Bội Châu, hầu hết các công trình bài viết đều chỉ tập trung vào những sáng tác thời kỳ trước và sau khi xuất dương, mà chưa quan tâm thỏa đáng tới thơ văn thời kỳ ở Huế của Cụ. Thậm chí còn có ý kiến cho rằng thơ văn Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế *“do tầm nhìn bị hạn hẹp và do những hạn chế khách quan của việc cầm bút... chỉ có thể nói nhiều đến lớp người nghèo”*[1, tr 258]. Nghiên cứu thơ Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế, chẳng những góp phần hiểu thêm về cuộc đời Phan Bội Châu mà còn là một việc làm

công bằng và cần thiết để hiểu thêm về tài năng, trí tuệ, tình cảm và phong cách của nhà thơ lớn này.

1.4. Hiện nay ở các trường phổ thông, học sinh được học thơ văn của Phan Bội Châu qua hai tác phẩm *Cảm tác vào nhà ngục Quảng Đông* và *Lưu biệt khi xuất dương*. Đây là những bài thơ Đường luật được sáng tác ở giai đoạn đầu trong sự nghiệp sáng tác văn chương của Cụ. Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể cung cấp thêm cơ sở và cái nhìn đối sánh, giúp các thầy cô giáo và các em học sinh hiểu thêm về thơ văn Phan Bội Châu.

1.5. Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi chọn đề tài: *Thơ Nôm Đường luật của Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế (1925 -1940)* làm nội dung nghiên cứu. Hy vọng đề tài được thực hiện thành công sẽ có những đóng góp cả trên phương diện lý luận và thực tiễn.

2. Lịch sử vấn đề

Là "*đại diện tiêu biểu nhất trong lịch sử và lịch sử văn chương Việt Nam trong mở đầu thế kỉ XX*" [28]. Phan Bội Châu được rất nhiều người quan tâm nghiên cứu, đánh giá. Tuy nhiên luận văn do đặt vấn đề nghiên cứu thơ Nôm Đường luật Phan Bội Châu thời kỳ ở Huế, nên trong phần lịch sử vấn đề chỉ điểm lại những công trình, bài viết đánh giá về sáng tác Phan Bội Châu thời kỳ này. Để tiện theo dõi, chúng tôi xin được điểm qua các công trình bài viết theo những khuynh hướng nghiên cứu đã có.

2.1. Một số nghiên cứu, đánh giá chung về thơ văn Phan Bội Châu.

Tác giả đầu tiên chúng ta phải kể đến, đó là Đặng Thai Mai và Hoài Thanh. Cả hai nhà nghiên cứu "*đều dành nhiều công sức và tâm huyết cho Phan Bội Châu; đều viết về Phan như là để trả một món nợ lớn nhất trong đời nghề nghiệp của mình*" [28]. Với Đặng Thai Mai, trong tác phẩm được đánh giá cao là *Văn thơ Phan Bội Châu*, khi khai thác những yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời, con người và thơ văn Phan Bội Châu, tác giả cho rằng: "*Sự nghiệp văn chương của Phan*

Bội Châu nói cho cùng là kết tinh trên tình hình chính trị của đất nước, trên truyền thống văn hóa, truyền thống đấu tranh của dân tộc, của nhân dân và có phần của nhân dân xứ Nghệ trong lịch sử nước nhà, bảy tám mươi năm trước đây” [8, tr 655].

Và cũng giống như nhiều nhà nghiên cứu khác, Đặng Thai Mai khẳng định “*Phan Bội Châu là một nhà chính trị. Con người viết văn, người làm thơ trong Phan Bội Châu nhất trí với con người chính trị*” [8, tr 649], “*Văn chương Phan Sào Nam là một bộ phận quan trọng trong công tác cách mạng của nhà chí sĩ. Chủ đề tư tưởng lớn trong văn thơ Phan Bội Châu là tinh thần yêu nước, tinh thần chống thực dân Pháp. Đó là tính chất nhất trí của văn thơ họ Phan*” [8, tr 713].

Nhưng Đặng Thai Mai cũng có một phát hiện khá mới mẻ về sáng tác của Phan Bội Châu khi cho rằng Phan Bội Châu chính là “*một người mở đường*” về phương diện văn học phục vụ nhiệm vụ cho chính trị. Văn chương Phan Bội Châu đặc biệt là vào khoảng 1900 – 1925 luôn luôn thấm nhuần tinh thần đó. Vì vậy thơ văn chữ Hán của Phan Sào Nam “*tuyệt không hề có cái ý vị siêu thoát của nhiều thi sĩ đời Lí, đời Trần; không có tinh thần ẩn dật của Nguyễn Trãi, Nguyễn Bỉnh Khiêm... càng không có cái giọng đau xót của Nguyễn Du hay của Nguyễn Hành. Văn chương Phan Bội Châu thuộc về dòng văn thơ chiến đấu của Trần Nhật Duật, Phạm Ngũ Lão,...*” [8, tr 757].

Với Hoài Thanh, viết về “*một trong những con người Việt Nam đẹp nhất*” [13, tr 609], trong *Phan Bội Châu – cuộc đời và thơ văn*, Hoài Thanh toàn tập (tập III), NXB Văn học, Hà Nội -1999, ngay từ những lời nói đầu, tác giả của *Thi nhân Việt Nam* đã khẳng định: “*từ tuổi lên chín, lên mười, tôi đã thuộc nhiều câu thơ của Phan Bội Châu. Vì lòng tôi không mấy ai không thuộc*

Lời huyết lệ gửi về trong nước

Kể tháng ngày chưa được bao lâu

Nhác trông phong cảnh thân châu

Gió mây phăng lặng dạ sàu ngẩn ngơ

Hồn cố quốc vẫn vợ vợ vẫn....

(*Hải ngoại huyết thư II*, Lê Đại dịch)

Trong đầu óc một em bé nhà nho, cơ hồ chưa ra khỏi mấy rặng tre làng quen thuộc, những câu thơ ấy đã mở ra những chân trời mới, đã gọi lên những suy nghĩ và cảm xúc thấm thiết, bao la.

Có thể nói thơ Phan Bội Châu đã góp sức đưa đến phong trào yêu nước rộng lớn, nhất là của học sinh và sinh viên trong dịp hai cụ Phan về nước (1925). Một phong trào đã dấy lên mạnh mẽ và phát triển liên tục trong mấy năm. Một phần cũng bởi được thơ văn Phan Bội Châu nuôi dưỡng" [13, tr 375]. Thơ văn Phan Bội Châu trong sáu bảy chục năm rông, từ tuổi ấu thơ cho đến ngày tắt thở, nhất là trong những năm đầu về nước luôn mang một giọng thơ hùng tráng, sôi nổi tinh thần cách mạng "nó là tiếng nói của một tâm hồn lớn, một hoài bão lớn" [13, tr 581] dù có khi "đau xót rất nhiều mà vẫn tràn đầy dũng khí và niềm tin" [13, tr 510]. Và "tinh thần lãng mạn cách mạng là đặc điểm và cũng là phần thành công, là giá trị của văn thơ Phan Sào Nam"[13, tr 774].

Như vậy với Đặng Thai Mai và Hoài Thanh, "Phan Bội Châu là một tác gia lớn, một nhân cách lớn, có một sự nghiệp lớn trong một bước ngoặt lịch sử, và làm nên lịch sử một bước ngoặt trong văn chương dân tộc" [28].

Trong cuốn Văn học Việt Nam 1900 -1945, các tác giả Phan Cự Đệ, Trần Đình Hượu, Nguyễn Trác, Nguyễn Hoàn Khung, Lê Chí Dũng, Hà Văn Đức (NXB Giáo dục 2004), khi giới thiệu về thơ văn Phan Bội Châu (chương IV) đã khẳng định "Trong một phần tư thế kỉ, ông là ngôi sao dẫn đường cho dân tộc chống thực dân Pháp, giành độc lập. Phan Bội Châu cũng là nhà văn tiêu biểu nhất cho văn học thời kì đó...Sáng tác của ông không những đứng đầu về số lượng, chất lượng, tác dụng mà còn phản ánh xu thế, vận mệnh của văn học yêu nước lúc đó rõ ràng nhất, đầy đủ nhất" [3, tr 89].